

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON
(Thực hiện 4 tuần từ ngày 15 tháng 09 đến 10 tháng 10 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động	Ghi chú
ST T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	Hô hấp: Hít vào thở ra; Tay: 2 tay đưa lên cao, ra phía trước; Lưng, bụng: Đứng cúi người về trước; Chân: Khuyu gối;	- Thể dục sáng - HĐH: Bài tập phát triển chung - Hoạt động chơi + Trò chơi: Cây cao cỏ thấp	
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi khuyu gối	- Đi khuyu gối	- Hoạt động học: Đi khuyu gối - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Bắt bướm	
5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động Ném xa bằng 1 tay	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: Ném xa bằng 1 tay - Hoạt động chơi: T/C: nhảy tiếp sức	
6	Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m.	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m.	- Hoạt động học: Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m - Hoạt động chơi: T/C: Chuyển tin	
	- Bật xa tối thiểu 50cm	+ Bật xa 40 - 50cm	- Hoạt động học: Bật xa 40 - 50cm T/C: Tìm bạn	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số - Xếp chồng 10 - 12 khối theo mẫu.	- Tô, đồ theo nét (chữ cái o, ô, ơ; số 6) - Tô kín màu không chồm ra ngoài, sao chép chữ o, ô, ơ, số 6, Lắp ráp	- Hoạt động chơi: tô, đồ chữ cái o, ô, ơ, chữ số 6 + Vẽ, tô màu tranh theo chủ đề. - Hoạt động góc: Xây trường MN, vẽ in hình tranh chủ đề tô đồ theo nét. HDC thực hiện vở toán, vở tập tô	
2. Lĩnh vực dinh dưỡng và sức khỏe				

9	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản: + Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch. - Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	+ Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng đúng cách để phòng bệnh, + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	- HĐ Vệ sinh cá nhân, + Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng + Nhận biết khu vực vệ sinh nam, nữ. Hướng dẫn trẻ cách sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách	
10	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	- Một số hành vi văn hóa, văn minh trong ăn uống - Nhận biết các bữa ăn trong ngày ở trường MN, ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất.	- Hoạt động ăn: + Luyện tập nền nếp thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	
12	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. Ra khỏi lớp, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo - Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, trường, - Biết sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Biết không leo trèo ban công, tường rào ở trường...	Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép Phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. Phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn	- Đón trả trẻ nhắc nhở trẻ Trò chuyện với trẻ về, không leo trèo cầu thang, tường rào... - Giáo dục kỹ năng sống - Lồng ghép tích hợp trong hoạt động học, hoạt động chơi: + Trò chuyện với trẻ về không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ, gọi người giúp đỡ khi cần thiết - HĐ chiều: Giáo dục kỹ năng sống; GD trẻ phòng tránh những hành động nguy hiểm,	

		trong trường MN, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng (leo trèo lan can, sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi, nghịch cầu thang...)	những nơi không an toàn trong trường MN, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng, cho trẻ thực hành về Một số quy định ở lớp, đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn khi ngủ, không trèo lan can, không tự ý đi chơi một mình...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
13	Trẻ thích tò mò tìm tòi, khám phá tìm hiểu về trường mầm non, đồ dùng đồ chơi ở trường, lớp, mùa thu Trẻ biết thu thập thông tin về chủ đề trường MN bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận. Trẻ biết phân loại các ĐDDC trường MN theo những dấu hiệu khác nhau. Trẻ có khả năng nhận xét, thảo luận được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của ĐDDC trường MN - Nhận biết về cháy, nguồn nhiệt, chất cháy, đồ vật là chất cháy, vật dụng là chất cháy, vật dụng chứa chất cháy, những nơi dễ cháy. - Ngăn chặn, phòng tránh nguồn lửa,	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu. - Nhận biết các ký hiệu hướng dẫn thoát hiểm và lối thoát hiểm ở trường, những đồ dùng và nơi dễ xảy ra cháy ở lớp; hệ thống và phương tiện PCCC, các khu vực dễ cháy ở trường, nhận biết	- Hoạt động học: + Bé vui đón tết trung thu (5E). + Phân loại đồ dùng đồ chơi và sự đa dạng của chúng. + Hoạt động chơi ngoài trời + Quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của đồ dùng đồ chơi trong trường, lớp, các khu vực trong trường mầm non, lớp học (góc chơi, sân trường, khu vực phát triển vận động, vườn trường, đồ chơi trong lớp đồ chơi ngoài trời ... + Hoạt động chơi ở các góc: Trò chơi mới: Hãy tìm đồ chơi cùng loại + Hoạt động đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ các ký hiệu lối thoát hiểm + Hoạt động ngoài trời, Hoạt động góc: Dạy trẻ ký hiệu, dạy trẻ nhận biết số điện thoại 114 + Hoạt động chiều: Cho trẻ nhận biết các	

	nguồn nhiệt và một số sự cố có thể xảy ra gây cháy. - Các phương tiện báo cháy và hành động đúng khi xảy ra cháy. Cách thoát hiểm an toàn.	tác hại, hậu quả của cháy. Nhận biết số điện thoại 114	khu vực dễ cháy trong trường, biết tác hại hậu quả của cháy - Nhận biết một số đồ dùng, thiết bị công nghệ.	
16	- Trẻ có thể thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Thực hiện thông qua vận động bài hát rước đèn dưới trăng; Thông qua tạo hình vẽ về trường mầm non; Thông qua chơi ở góc âm nhạc.	- Hoạt động học + Vẽ trường mầm non + Nặn đồ chơi của lớp + Trải nghiệm làm đèn lồng (EDP) + Vận động: Em đi mẫu giáo. Rước đèn dưới trăng - Hoạt động góc: Chơi ở góc nghệ thuật...	
17	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng. Trẻ nhận biết các số từ 1- 6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6.	- Hoạt động học: Cùng cô nhận biết số lượng trong phạm vi 6. Số TT trong phạm vi 6 - HĐC: chơi ở hoạt động góc (đếm nhận biết số lượng 6, số 6, tạo hình số, tô, đồ số, in hình số 6 - Hoạt động chiều: thực hiện vở làm quen với toán. - Hoạt động chơi ngoài trời: đếm, nhận biết số lượng, đọc số ở ký hiệu, biểu, bảng, tạo hình số, xếp thứ tự, xếp hàng chờ đến lượt...	
18	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 6	- Hoạt động học: Tách gộp trong phạm vi 6 - Hoạt động chơi: luyện tập tách gộp trong góc học tập, tách gộp nhóm bạn chơi...	

	bằng các cách khác nhau.			
25	- Trẻ gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Tên các thứ trong tuần. Tên các mùa trong năm. (Mùa thu)	- Hoạt động đón, trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về các ngày trong tuần, ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai	
26	- Trẻ nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ có thể nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường. - Đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	- Hoạt động học: KPXH Trường MN của bé (Tên, địa chỉ của trường lớp. Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường; quy định trong trường mầm non)	
28	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9, ngày khai giảng, Ngày tết trung thu)	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hoá: ngày 2/9, ngày khai giảng, ngày tết trung thu...)	- Chơi giờ đón trả trẻ: Xem video trò chuyện với trẻ về ngày lễ khai giảng, video ngày lễ 2/9. tết trung thu + Trò chuyện ngày hội đến trường của bé. + Trải nghiệm vui tết trung thu.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
30	- Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể Trẻ hiểu được nghĩa của từ khái quát đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	-Trẻ nghe, hiểu và thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động học, hoạt động chơi, HĐLD, HĐ ăn ngủ vệ sinh ở trường, lớp	
	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	- Hoạt động chơi Phân loại đồ dùng đồ chơi và sự đa dạng của	

31	đối thoại.	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: tại sao? có gì giống nhau? có gì khác nhau? do đâu mà có?. - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa (đồ dùng, đồ chơi, to-nhỏ...)	chúng Hiểu nghĩa từ khái quát “đồ dùng”; “đồ chơi” (đồ chơi vận động, đồ chơi phân vai...) TC HT: “Hãy tìm đồ chơi cùng loại” (nhựa, gỗ, giấy...) - Chơi ngoài trời đồ chơi ngoài trời, ĐC vận động...	
	- Trẻ hiểu được nghĩa của từ khái quát đồ dùng học tập trong trường mầm non	- Hiểu các từ khái quát về đồ dùng, đồ chơi trong trường MN		
34	- Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ: Trăng - Đọc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với chủ đề	- Hoạt động học: + Trăng - Hoạt động chiều: Đọc thơ giờ ăn, giờ ngủ, giờ chơi	
36	Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng.	- Tích hợp GD trong các hoạt động, luyện cho trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống. - HĐH: Truyện Thỏ trắng đi học	
40	Trẻ có thể nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm...)	- Hoạt động vệ sinh: Hướng dẫn trẻ nhận ra các kí hiệu và sử dụng từ: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào.	
41	Trẻ nhận dạng được các chữ o, ô, ơ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ	- Hoạt động học: Làm quen chữ cái o, ô, ơ - Hoạt động học: Tập tô chữ cái o, ô, ơ - Hoạt động chơi ở góc: Tô đồ nét chữ; làm tranh chủ đề.....	
	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ o, ô, ơ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái o, ô, ơ. - Trẻ có khả năng tiếp cận công	- Tập sao chép một số kí hiệu, chữ cái o, ô, ơ - Tập tô, tập đồ các nét chữ o, ô, ơ. - Trò chơi trên phần mềm kidmast	- Hoạt động học: Tập tô chữ cái o, ô, ơ - Hoạt động chơi ở góc: Tô đồ nét chữ; làm tranh chủ đề..... - HĐC: Trò chơi: “Ngôi nhà văn học, chữ viết HapPyKid” trên phần mềm kidmast	

	nghệ số			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội				
44	Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học. - Nghe lời, giúp đỡ cô giáo những công việc vừa sức.	- Hoạt động lao động tự phục vụ: + Giúp cô chuẩn bị phòng ăn, phòng ngủ: Kê bàn ghế giờ ăn, chia ăn, thu dọn bát thìa sau khi ăn, sắp xếp gối...	
47	- Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. - Biết họ tên, giới tính, sở thích của các thành viên trong trường, lớp và công việc/trách nhiệm của mỗi người	- Yêu mến, quan tâm đến người thân quen trong trường, lớp.	Tích hợp GD Quyền con người trẻ yêu mến, quan tâm đến cô giáo, cô bác khác, bạn bè trong trường, trong lớp qua (Trò chuyện về ngày hội đến trường, - Truyện: Thỏ trắng đi học)	
50	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).	- Hoạt động chơi: Thực hiện nội quy góc chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Quy định khi chơi ngoài trời - Các hoạt động trong ngày: Quy định giờ ăn, giờ ngủ	
55	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Thực hiện trực nhật, vệ sinh đồ chơi; cùng cô, giữ vệ sinh, không vứt rác bừa bãi ... bỏ rác vào đúng nơi quy định	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
59	- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. Em đi mẫu giáo	- HĐH: Hát Em đến trường mầm non - HĐC: Góc âm nhạc; bé chơi với âm thanh ngoài trời; ca múa hát tập thể	
	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng	+ Vận động nhịp nhàng theo giai điệu,	- Hoạt động học + Em đi mẫu giáo	

60	phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát Em đi mẫu giáo theo tiết tấu chậm	nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc: Võ tay theo tiết tấu chậm bài Em đi mẫu giáo...	+ Đu quay. + Rước đèn dưới trăng - Hoạt động góc: hát, vận động, nghe hát, nghe nhạc, chơi trò chơi âm nhạc theo chủ đề...	
61	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	+ Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. + Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Hoạt động học + Làm đèn lồng + Ứng dụng theo hướng STEM - Hoạt động chiều + Làm cầu bắc qua sông + Làm Hộp đựng bút - HĐC: Tạo hình các con vật theo ý thích	
62	- Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh Vẽ trường mầm non có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	+ Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm tranh vẽ trường mầm non có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Vẽ trường mầm non - Hoạt động chơi + Vẽ tranh ảnh chủ đề	
64	- Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	+ Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm Nặn đồ chơi của lớp có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học + Nặn đồ chơi của lớp - Hoạt động chơi: + Chơi ở góc nghệ thuật	
65	- Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Xếp mô hình trường mầm non của bé (lớp học, khu vui chơi, cổng, đồ chơi, vườn trường...)	HĐC: Xây dựng trường mầm non của bé	

Tổng số mục tiêu: 31

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

- Trang trí lớp học với hình ảnh trường, lớp, cô giáo, bạn bè, Tết trung thu
- Bổ sung đồ dùng - đồ chơi liên quan đến chủ đề: cặp sách, bảng, ghế, khối gỗ xây trường mn, đèn lồng, đèn ông sao, đèn cá chép...
- Tạo góc nghệ thuật để trẻ vẽ, nặn, xé dán về trường mầm non, về đồ dùng đồ chơi, các loại đèn lồng...
- Trao đổi, thống nhất cách rèn nề nếp cho trẻ (tự cất đồ, chào hỏi lễ phép).
- Bố trí các hoạt động góc phù hợp với diện tích lớp học và số lượng trẻ
- Sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng để trẻ dễ lấy, dễ cất
- Vận động phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở, đồ chơi tái chế để làm đồ dùng đồ chơi, đèn lồng...
- Mời phụ huynh tham gia ngày hội “Bé đến trường”. và tham gia trải nghiệm ngày tết trung thu.

T.M BAN GIÁM HIỆU

Phó hiệu trưởng

(Ký duyệt)

Đặng Thị Thái Hà